

HIỆU QUẢ BƯỚC ĐẦU của một số mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ

✍ NGUYỄN CÔNG DANH

Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long

Sản xuất lúa
theo hướng
hữu cơ của
HTXNN Tân Tiến,
xã Mỹ Lộc,
huyện Tam Bình



Khi nhu cầu về bữa ăn chất lượng (ngon và an toàn) ngày càng được con người chú ý thì sản xuất nông nghiệp hữu cơ cũng được quan tâm nhiều hơn. Không những sản xuất rau quả mà lúa gạo cũng đang được đầu tư thỏa đáng hơn, thị trường tiêu thụ cũng dần thay đổi, người tiêu dùng đòi hỏi hạt gạo phải có chất lượng ngon hơn, và an toàn hơn. Do vậy, nhiều mô hình sản xuất lúa gạo theo hướng hữu cơ đã được thực hiện để từng bước giúp nông dân loại bỏ dần các chất hóa học trong canh tác, nhằm tạo ra sản phẩm gạo an toàn cho người tiêu dùng. Theo đó, giúp nông dân nâng cao hiệu quả sản xuất, và đảm bảo lợi ích bền vững...

Tháng 6 năm 2020, Thủ tướng Chính

phủ đã ban hành Quyết định số 885/QĐ-TTg: Phê duyệt Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2020 - 2030 nhằm mục tiêu phát triển nền nông nghiệp hữu cơ có giá trị gia tăng cao, bền vững, thân thiện với môi trường sinh thái, gắn với kinh tế nông nghiệp tuần hoàn phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu. Sản phẩm nông nghiệp hữu cơ được chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn nông nghiệp hữu cơ của khu vực và thế giới; đưa Việt Nam trở thành quốc gia có trình độ sản xuất nông nghiệp hữu cơ ngang bằng các nước tiên tiến trên thế giới. Qua đó, nhiều địa phương trong cả nước đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, đồng thời bước đầu cũng đã thực hiện được nhiều mô hình

sản xuất và liên kết tiêu thụ lúa gạo hữu cơ để làm tiền đề nhân rộng sau này.

Tại Vĩnh Long, đến nay đã hình thành được 3 vùng sản xuất lúa theo hướng hữu cơ đó là: (1) Hợp tác xã Tấn Đạt xã Trung Ngãi huyện Vũng Liêm, (2) Hợp tác xã Tân Tiến xã Mỹ Lộc huyện Tam Bình và (3) Hợp tác xã Làng Hữu cơ xã Hiếu Thuận huyện Vũng Liêm. Trong đó, đã có 1 hợp tác xã (Tấn Đạt) được chứng nhận hữu cơ. Do vậy, ngoài lợi ích về hiệu quả kinh tế, mô hình này còn đang giúp bà con ở đây loại bỏ dần các loại phân, thuốc hóa học trong quá trình canh tác, góp phần đảm bảo sức khỏe và bảo vệ môi trường.

Mô hình liên kết sản xuất lúa hữu cơ này được thực hiện xuất phát từ chính nhu cầu của doanh nghiệp tiêu thụ, và đảm bảo được đầu ra với giá cả ổn định cho nông dân. Tuy nhiên, quá trình thực hiện cũng đã gặp nhiều trở ngại, vì canh tác theo mô hình mới không dùng phân bón hóa học, nên năng suất còn thấp và giá thành sản xuất cao. Vì vậy, nhiều bà con sau khi tham gia vụ đầu tiên đã có chút e ngại và chưa thật sự tin tưởng để tiếp tục tham gia mô hình. Mặc dù mới thực hiện được 3 vụ nên chưa thể khẳng định được gì về mô hình, nhưng rõ ràng bài toán đầu ra ổn định và việc nâng cao giá trị hạt lúa cho nông dân đã được giải đáp thỏa đáng. Vấn đề còn lại là việc lựa chọn cách làm, và giải pháp nào là phù hợp để mang lại lợi nhuận tối ưu nhất cho bà con nông dân. Từ đó kích thích bà con chuyển đổi tập quán canh tác sang sản xuất lúa theo hướng an toàn và bền vững hơn.

Còn ở tỉnh Đồng Tháp, mục tiêu gia tăng năng suất, sản lượng cũng đã không còn phù hợp khi xuất khẩu gạo của nước ta đang gặp nhiều khó khăn do thị phần bị thu hẹp dần. Do vậy, thay vì cứ sản xuất

nhiều rồi bán giá thấp, thì sản xuất lúa gạo cần thay đổi theo hướng giảm lượng - nâng chất, và đảm bảo an toàn để có thể bán với giá cao hơn. Đó cũng là lý do mà ông Phan Công Chính - Giám đốc HTX nông nghiệp Tân Bình ở huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp quyết định từ bỏ cách canh tác thông thường, để chuyển sang canh tác lúa theo hướng hữu cơ. Ông Chính cho biết, sau 2 vụ trồng thử nghiệm mà không dùng bất kỳ loại phân bón và thuốc hóa học với giống lúa Nàng Hoa 9, năng suất lúa chỉ đạt khoảng từ 3 đến 3,5 tấn/ha. Mặc dù chi phí đầu tư thấp, nhưng hiệu quả cũng không cao hơn sản xuất thông thường, do năng suất còn quá thấp. Tuy nhiên, ông Chính vẫn quyết tâm làm tiếp, bởi mục tiêu của ông là làm ra sản phẩm gạo an toàn và chất lượng hơn cho người tiêu dùng. Điều này cho thấy, để chuyển từ trồng lúa bình thường sang trồng lúa theo hướng hữu cơ là một quá trình đòi hỏi người nông dân phải thật sự quyết tâm và kiên trì với mục tiêu của mình. Vụ Đông xuân vừa rồi là vụ thứ 3 ông Chính tiếp tục canh tác theo hướng hữu cơ. Được sự hỗ trợ kinh phí từ Trạm khuyến nông huyện Thanh Bình và quy trình sản xuất từ đề tài nghiên cứu khoa học của Sở Khoa học – công nghệ tỉnh Đồng Tháp, ông Chính mở rộng mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ lên 10 ha, trong đó có 4 ha được cấy bằng máy, còn lại là sạ lan. Nhờ ứng dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến, và sử dụng các sản phẩm phân bón hữu cơ theo quy trình, nên năng suất lúa trong vụ đông xuân vừa qua tăng lên đáng kể. Cụ thể, ruộng lúa cấy cho năng suất trên 5,2 tấn/ha, còn ruộng sạ lan cho năng suất khoảng 4,3 tấn/ha.

Theo Thạc sĩ Nguyễn Phước Tuyên – Chuyên gia tư vấn kỹ thuật cho mô hình cho rằng: sản xuất lúa theo hướng hữu cơ phải kế thừa các tiến bộ khoa học kỹ thuật, như

“1 Phải - 5 Giảm”¹, hay “3 Giảm - 3 tăng”². Bên cạnh đó là phải sử dụng giống lúa chất lượng cao và hạt giống thuần, không sử dụng giống biến đổi gen. Tiếp theo là tuân thủ cam kết liên tục cải thiện chất lượng đất bằng áp dụng phân hữu cơ được phép sử dụng và áp dụng một loạt các biện pháp tự nhiên và sinh học để giảm thiểu tác động của sâu bệnh và cỏ dại mà không cần đến thuốc diệt cỏ và thuốc trừ sâu nguồn gốc hóa học. Tại mô hình sản xuất lúa hữu cơ của Hợp tác xã nông nghiệp Tân Bình, nhờ áp dụng kỹ thuật cấy mạ bằng máy nên lượng giống giảm xuống chỉ còn 50 kg/ha, thấp hơn nhiều so với sạ lan là 140 kg/ha. Nhờ áp dụng biện pháp cấy kết hợp với thả nước sớm ém cỏ nên ở ruộng lúa cấy việc quản lý cỏ dại tốt hơn mà không cần dùng thuốc. Chính vì vậy mà cây lúa ở ruộng cấy có khả năng hấp thu dinh dưỡng tốt hơn, sinh trưởng và phát triển mạnh, nên năng suất cao hơn so với ruộng sạ lan.

Bài toán dinh dưỡng là yếu tố quan trọng hàng đầu ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất và chất lượng của lúa khi canh tác theo hướng hữu cơ. Không giống như người trồng lúa thông thường là phải thường xuyên sử dụng phân bón hóa học, nông dân trồng lúa theo hướng hữu cơ chỉ sử dụng phân hữu cơ vi sinh và phân chuồng hoai mục có xử lý phù hợp, cùng một loạt các biện pháp tự nhiên và sinh học khác để duy trì và nâng cao độ phì của đất. Các biện pháp khác có thể sử dụng để tăng cường và duy trì độ phì của đất bao gồm: khuyến khích giữ nước ngập trong những tháng ruộng nghỉ ngơi, áp dụng các khoáng chất thiên nhiên, phân chuồng

hoai, phân trộn, và các loại đầu vào khác đã được cấp chứng nhận sử dụng cho canh tác hữu cơ. Nhờ giảm giống, sử dụng phân bón hữu cơ hợp lý nên cây lúa sinh trưởng khỏe mạnh, cứng cáp, giúp chúng có khả năng chống chịu sâu bệnh hại tốt hơn. Tuy nhiên, phòng trừ dịch hại cũng là một vấn đề quan trọng với các mô hình canh tác hữu cơ. Bởi, dịch hại có thể bùng phát từ các ruộng lúa lân cận, và tấn công gây hại nếu mật số dịch hại tăng cao. Do vậy, ngoài việc áp dụng kỹ thuật trồng hoa trên bờ ruộng để thu hút thiên địch, thì các biện pháp phòng trừ dịch hại bằng các loại chế phẩm sinh học, hay chất kích kháng cũng có thể được áp dụng khi cần thiết.

Có thể nói những mô hình “sản xuất lúa theo hướng hữu cơ” là một khởi đầu, khơi nguồn cho người nông dân sản xuất ra sản phẩm chất lượng, an toàn hơn cho sức khỏe người tiêu dùng. Đồng thời, đây cũng là một giải pháp để người sản xuất tự bảo vệ sức khỏe cho chính bản thân mình, và môi trường canh tác. Song, để duy trì và nhân rộng những mô hình như thế này thì những giải pháp hỗ trợ để công nhận tiêu chuẩn là hết sức cần thiết để các sản phẩm gạo từ những mô hình canh tác theo hướng hữu cơ có thể kết nối tốt hơn với thị trường.

Sản xuất lúa theo hướng hữu cơ bước đầu vẫn còn một số khó khăn, trở ngại nhưng nếu có sự quyết tâm của bà con nông dân, sự hỗ trợ thiết thực và kịp thời của chính quyền, nhà khoa học và sự vào cuộc của các doanh nghiệp, thì đây sẽ là một trong những giải pháp quan trọng để bà con nông dân phát triển bền vững hơn với cây lúa./.

(1) **1 phải**: phải sử dụng giống lúa xác nhận; **5 giảm**: giảm lượng giống gieo sạ, giảm lượng thuốc BVTV, giảm lượng phân đạm (N), giảm lượng nước (tiết kiệm nước), giảm thất thoát sau thu hoạch), phòng trừ sâu bệnh tổng hợp (IPM)

(2) **3 giảm**: giảm lượng giống gieo sạ, giảm lượng thuốc trừ sâu bệnh, giảm lượng phân đạm; **3 tăng**: tăng năng suất lúa, tăng chất lượng lúa gạo, tăng hiệu quả kinh tế